

# MẪU ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP/THÀNH LẬP CÔNG TY MỚI NHẤT

## 1. Đăng ký doanh nghiệp là gì?

Đăng ký doanh nghiệp là việc người thành lập doanh nghiệp đăng ký thông tin về doanh nghiệp dự kiến thành lập, doanh nghiệp đăng ký những thay đổi hoặc dự kiến thay đổi trong thông tin về đăng ký doanh nghiệp với cơ quan đăng ký kinh doanh và được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Đăng ký doanh nghiệp bao gồm đăng ký thành lập doanh nghiệp, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và các nghĩa vụ đăng ký, thông báo khác theo quy định của Nghị định này.

## 2. Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp/thành lập công ty

### 2.1 Hồ sơ thành lập công ty TNHH một thành viên

Đối với công ty TNHH một thành viên, hồ sơ bao gồm:

- Giấy đề nghị Đăng ký doanh nghiệp.
- Điều lệ công ty TNHH một thành viên.
- Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân quy định tại Điều 10 Nghị định 78/2015/NĐ-CP của chủ sở hữu công ty (1. Đối với công dân Việt Nam: Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực. 2. Đối với người nước ngoài: Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực.).
- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài.
- Cam kết thực hiện Mục tiêu xã hội, môi trường (đối với DN xã hội).
- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành Doanh nghiệp xã hội. (đối với trường hợp chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành Doanh nghiệp xã hội).
- Trường hợp không phải Chủ sở hữu hoặc Người đại diện pháp luật của doanh nghiệp trực tiếp nộp hồ sơ thì người được ủy quyền phải nộp bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân (Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực), kèm theo: Bản sao hợp lệ hợp đồng cung cấp dịch vụ hoặc Văn bản ủy quyền.
- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với chủ sở hữu là tổ chức. Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân đối với người đại diện vốn góp của tổ chức đó.

### 2.2 Hồ sơ thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên

Đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên, hồ sơ bao gồm:

- Giấy đề nghị Đăng ký doanh nghiệp.
- Điều lệ công ty.

- Danh sách thành viên công ty TNHH hai thành viên trở lên
- Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây: Giấy tờ chứng thực cá nhân đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là cá nhân.
- Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác, một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền và văn bản ủy quyền tương ứng đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là tổ chức.
- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập hoặc tham gia thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.
- Cam kết thực hiện Mục tiêu xã hội, môi trường (đối với DN xã hội);
- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành Doanh nghiệp xã hội. (đối với trường hợp chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành Doanh nghiệp xã hội);
- Trường hợp không phải người đại diện pháp luật của doanh nghiệp trực tiếp đến nộp hồ sơ thì người được ủy quyền phải nộp bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân kèm theo Bản sao hợp lệ hợp đồng cung cấp dịch vụ hoặc Văn bản ủy quyền.

### 2.3 Hồ sơ thành lập công ty cổ phần

Đối với công ty cổ phần, hồ sơ bao gồm:

- Giấy đề nghị Đăng ký thành lập công ty cổ phần;
- Điều lệ Công ty;
- Danh sách cổ đông sáng lập và cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài. Danh sách người đại diện theo ủy quyền đối với cổ đông nước ngoài là tổ chức
- Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây: Giấy tờ chứng thực cá nhân đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là cá nhân. Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác, giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền và văn bản ủy quyền tương ứng đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là tổ chức. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập hoặc tham gia thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.
- Cam kết thực hiện Mục tiêu xã hội, môi trường (đối với DN xã hội);
- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành Doanh nghiệp xã hội. (đối với trường hợp chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành Doanh nghiệp xã hội);
- Trường hợp không phải Chủ sở hữu hoặc người đại diện pháp luật của doanh nghiệp trực tiếp đến nộp hồ sơ thì người được ủy quyền phải nộp bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân kèm theo Bản sao hợp lệ hợp đồng cung cấp dịch vụ, giấy giới thiệu hoặc Văn bản ủy quyền.

### 2.4 Hồ sơ thành lập doanh nghiệp tư nhân

Đối với doanh nghiệp tư nhân, hồ sơ bao gồm:

- Giấy đề nghị Đăng ký doanh nghiệp.
- Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân quy định tại Điều 10 Nghị định 78/2015/NĐ-CP của chủ sở hữu công ty.
- Cam kết thực hiện Mục tiêu xã hội, môi trường (đối với DN xã hội).
- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành Doanh nghiệp xã hội. (đối với trường hợp chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành Doanh nghiệp xã hội).
- Trường hợp không phải Chủ sở hữu hoặc người đại diện của doanh nghiệp tư nhân trực tiếp nộp hồ sơ thì người được ủy quyền phải nộp bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân kèm theo Bản sao hợp lệ hợp đồng cung cấp dịch vụ và giấy giới thiệu hoặc Văn bản ủy quyền.

## 2.5 Hồ sơ thành lập công ty hợp danh

Đối với công ty hợp danh, hồ sơ bao gồm:

- Giấy đề nghị Đăng ký doanh nghiệp (đã ghép nội dung công bố thông tin).
- Điều lệ công ty.
- Danh sách thành viên.
- Bản sao hợp lệ các giấy tờ chứng thực cá nhân đối nếu người thành lập doanh nghiệp là cá nhân. Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác, một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền và văn bản ủy quyền tương ứng đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là tổ chức.
- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập hoặc tham gia thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.
- Cam kết thực hiện Mục tiêu xã hội, môi trường (đối với DN xã hội).
- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành Doanh nghiệp xã hội. (đối với trường hợp chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành Doanh nghiệp xã hội).
- Trường hợp không phải Chủ sở hữu hoặc người đại diện pháp luật của doanh nghiệp trực tiếp nộp hồ sơ thì người được ủy quyền phải nộp bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân kèm theo Bản sao hợp lệ hợp đồng cung cấp dịch vụ và giấy giới thiệu hoặc Văn bản ủy quyền.

## 3. Thủ tục đăng ký doanh nghiệp/thành lập công ty

### Bước 1: Nộp hồ sơ thành lập doanh nghiệp trực tuyến

Chủ doanh nghiệp, người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền kê khai, nộp hồ sơ thành lập doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Cơ quan đăng ký kinh doanh tiếp nhận hồ sơ và trả thông báo (Phiếu hẹn kết quả) qua email. Phòng Đăng ký kinh doanh thụ lý hồ sơ và thông báo kết quả giải quyết hồ sơ đến Công dân qua mail trong thời hạn 03 ngày.

**Bước 2:** Nộp hồ sơ thành lập công ty bản cứng trực tiếp và nộp phí, lệ phí

Nếu nhận được thông báo hồ sơ hợp lệ từ Bước 2, Chủ doanh nghiệp, người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền nộp hồ sơ bản cứng trực tiếp lên Phòng đăng ký kinh doanh. Đồng thời, nộp phí, lệ phí (nếu có) và đăng ký hình thức nhận kết quả: chuyển phát về trụ sở hoặc nhận trực tiếp tại bộ phận một cửa.

**Bước 3:** Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Cơ quan đăng ký kinh doanh tiếp nhận hồ sơ bản gốc, kiểm tra hồ sơ và thông báo việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số dự kiến qua email cho người nộp hồ sơ.

Người nộp hồ sơ tới bộ phận một cửa nhận Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc nhận từ đơn vị chuyển phát.

**Bước 4:** Khắc con dấu doanh nghiệp và công bố mẫu con dấu

Doanh nghiệp tự thiết kế, khắc dấu hoặc thuê đơn vị được cấp phép thực hiện. Con dấu phải đảm bảo chứa hai nội dung tên doanh nghiệp và mã số doanh nghiệp. Con dấu không được trùng hoặc gây nhầm lẫn với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Bước 5: Doanh nghiệp thực hiện các công việc khác sau khi thành lập

Sau khi thành lập sẽ có rất nhiều công việc doanh nghiệp phải thực hiện. Các công việc quan trọng như: Mở tài khoản ngân hàng, lập tờ khai lệ phí môn bài, setup hồ sơ kế toán thuế ban đầu...

#### 4. Những điều cần lưu ý khi đăng ký doanh nghiệp

Công ty cổ phần cần lưu ý một số vấn đề sau đây khi thực hiện đăng ký doanh nghiệp:

##### Đặt tên cho công ty

Tên tiếng Việt của công ty phải bao gồm hai thành tố theo thứ tự sau đây:

- Loại hình doanh nghiệp: được viết là “công ty cổ phần” hoặc “công ty CP”.
- Tên riêng: Tên riêng được viết bằng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt, các chữ F, J, Z, W, chữ số và ký hiệu.

Trước khi đăng ký tên công ty, nên tham khảo tên của các doanh nghiệp đã đăng ký trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Phòng Đăng ký kinh doanh có quyền chấp thuận hoặc từ chối tên dự kiến đăng ký theo quy định của pháp luật và quyết định của Phòng Đăng ký kinh doanh là quyết định cuối cùng.

Không được đặt tên công ty (cả tiếng Việt lẫn tiếng nước ngoài), tên viết tắt của công ty trùng hoặc gây nhầm lẫn với tên, tên viết tắt của doanh nghiệp khác đã đăng ký trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; trừ những doanh

nghiệp đã giải thể hoặc đã có quyết định có hiệu lực của Tòa án tuyên bố doanh nghiệp bị phá sản.

Các trường hợp bị coi là có tên gây nhầm lẫn với tên của doanh nghiệp đã đăng ký được quy định cụ thể tại Điều 42 của Luật Doanh nghiệp năm 2014.

Đồng thời, không được sử dụng tên cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang nhân dân, tên của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp để làm toàn bộ hoặc một phần tên riêng của công ty mình; trừ trường hợp có sự chấp thuận của cơ quan, đơn vị hoặc tổ chức đó.

Và, cũng không được sử dụng các từ ngữ, ký hiệu vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc.

### **Trụ sở của công ty**

Địa chỉ trụ sở chính của công ty phải được xác định, gồm: số nhà; ngách, hẻm, ngõ phố, phố, đường hoặc thôn, xóm, ấp; xã, phường, thị trấn; huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; số điện thoại; số fax và thư điện tử (nếu có).

### **Ghi ngành, nghề kinh doanh**

Công ty lựa chọn ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định 27/2018/QĐ-TTg để ghi ngành, nghề kinh doanh trong Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp, Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy đề nghị cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Nếu có nhu cầu đăng ký ngành, nghề kinh doanh chi tiết hơn ngành kinh tế cấp bốn thì công ty lựa chọn một ngành kinh tế cấp bốn trước. Sau đó, ghi ngành, nghề kinh doanh chi tiết ngay dưới ngành cấp bốn nhưng phải đảm bảo ngành, nghề kinh doanh chi tiết đó phù hợp với ngành cấp bốn đã chọn. Khi đó, ngành, nghề kinh doanh của công ty là ngành, nghề kinh doanh chi tiết đã ghi.

Đối với những ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác thì ngành, nghề kinh doanh được ghi theo ngành, nghề quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đó.

Đối với những ngành, nghề kinh doanh không có trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam nhưng được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác thì ngành, nghề kinh doanh được ghi theo ngành, nghề quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đó.

Đối với những ngành, nghề kinh doanh không có trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam và chưa được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác thì cơ quan đăng ký kinh doanh xem xét ghi nhận ngành, nghề kinh doanh này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp nếu không thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh. Đồng thời, thông báo cho Tổng cục Thống kê - Bộ Kế hoạch và Đầu tư để bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới.

### **Vốn điều lệ**



Vốn điều lệ là tổng giá trị tài sản do các thành viên đã góp hoặc cam kết góp khi thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh; là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp đối với công ty cổ phần.

Hiện tại, không có quy định mức vốn điều lệ tối thiểu phải góp khi thành lập doanh nghiệp; trừ một số trường hợp mà pháp luật có quy định doanh nghiệp phải đảm bảo số vốn tối thiểu để hoạt động trong ngành, nghề đó, vui lòng tham khảo: Một số ngành, nghề yêu cầu về vốn khi đăng ký kinh doanh.

### **Ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp**

Về nguyên tắc thì người có thẩm quyền ký văn bản đề nghị đăng ký doanh nghiệp có trách nhiệm thực hiện thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp và các thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp.

Tuy nhiên, trường hợp người có thẩm quyền ký văn bản đề nghị đăng ký doanh nghiệp ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện các thủ tục; thì phải nộp kèm trong hồ sơ thực hiện thủ tục các giấy tờ sau:

Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền thực hiện thủ tục (nếu có):

- Đối với công dân Việt Nam: Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực.
- Đối với người nước ngoài: Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực.

Văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp. Văn bản này không bắt buộc phải công chứng, chứng thực;

Hoặc, bản sao hợp lệ hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức làm dịch vụ thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân trực tiếp thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp.

### **5. Mẫu đăng ký doanh nghiệp/thành lập công ty tham khảo**

**5.1 Mẫu đăng ký doanh nghiệp TNHH một thành viên****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----

... .., ngày ... ..tháng ... .. năm ... ..

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN****Kính gửi:** Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố .....

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa): .....

**Đăng ký công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tôi là người đại diện theo pháp luật với các nội dung sau:****1. Tình trạng thành lập (đánh dấu X vào ô thích hợp)**Thành lập mới Thành lập trên cơ sở tách doanh nghiệp Thành lập trên cơ sở chia doanh nghiệp Thành lập trên cơ sở hợp nhất doanh nghiệp Thành lập trên cơ sở chuyển đổi loại hình doanh nghiệp Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh **2. Tên công ty:**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa): .....

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

Tên công ty viết tắt (nếu có): .....

**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại (nếu có): ..... Fax (nếu có): .....

Email (nếu có): ..... Website (nếu có): .....

 Doanh nghiệp nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao. (Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao).

**4. Ngành, nghề kinh doanh<sup>1</sup>** (ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
....			

**5. Chủ sở hữu:**

**a) Đối với chủ sở hữu là cá nhân:**

Họ tên chủ sở hữu (ghi bằng chữ in hoa): ..... Giới tính: .....

Sinh ngày: ...../...../..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Chứng minh nhân dân  Căn cước công dân

Hộ chiếu  Loại khác (ghi rõ): .....

Số giấy tờ chứng thực cá nhân: .....

Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp:..... Ngày hết hạn (nếu có):...../...../.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn:.....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại (nếu có):..... Fax (nếu có): .....

Email (nếu có): .....

Website (nếu có): .....

- Thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (chỉ kê khai nếu chủ sở hữu là nhà đầu tư nước ngoài):

Mã số dự án: .....



Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

**b) Đối với chủ sở hữu là tổ chức:**

Tên tổ chức (ghi bằng chữ in hoa): .....

Mã số doanh nghiệp/Số Quyết định thành lập: .....

Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại (nếu có):..... Fax (nếu có): .....

Email (nếu có):..... Website (nếu có): .....

Danh sách người đại diện theo ủy quyền (kê khai theo mẫu, nếu có): Gửi kèm  
- Thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (chỉ kê khai nếu chủ sở hữu là nhà đầu tư nước ngoài):

Mã số dự án: .....

Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

**6. Mô hình tổ chức công ty** (chỉ kê khai đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tổ chức làm chủ sở hữu, đánh dấu X vào một trong 2 ô):

Hội đồng thành viên

Chủ tịch công ty

**7. Vốn điều lệ**

Vốn điều lệ (bằng số; VNĐ): .....

Vốn điều lệ (bằng chữ; VNĐ): .....

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (nếu có): .....

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không?  Có  Không

**8. Nguồn vốn điều lệ:**

Loại nguồn vốn	Số tiền (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)
Vốn ngân sách nhà nước		

Vốn tư nhân		
Vốn nước ngoài		
Vốn khác		
Tổng cộng		

### 9. Tài sản góp vốn:

STT	Tài sản góp vốn	Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn điều lệ (bằng số, VNĐ)	Tỷ lệ (%)
1	Đồng Việt Nam		
2	Ngoại tệ tự do chuyển đổi (ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ)		
3	Vàng		
4	Giá trị quyền sử dụng đất		
5	Giá trị quyền sở hữu trí tuệ		
6	Các tài sản khác (ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp)		
Tổng số			

### 10. Người đại diện theo pháp luật<sup>2</sup>:

- Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa): ..... Giới tính: .....

Chức danh: .....

Sinh ngày: ...../...../..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Chứng minh nhân dân  Căn cước công dân

Hộ chiếu  Loại khác (ghi rõ): .....

Số giấy tờ chứng thực cá nhân: .....

Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: ..... Ngày hết hạn (nếu có):...../...../.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại (nếu có):..... Fax (nếu có): .....

Email (nếu có): ..... Website (nếu có): .....

### 11. Thông tin đăng ký thuế:

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
11.1	Thông tin về Giám đốc (Tổng giám đốc) (nếu có): Họ và tên Giám đốc (Tổng giám đốc): ..... Điện thoại: .....
11.2	Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (nếu có) <sup>3</sup> : Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: ..... Điện thoại: .....
11.3	Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính): Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: ..... Xã/Phường/Thị trấn: ..... Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: ..... Tỉnh/Thành phố: ..... Điện thoại (nếu có)..... Fax (nếu có): ..... Email (nếu có): .....
11.4	Ngày bắt đầu hoạt động <sup>4</sup> (trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không

	<i>cần kê khai nội dung này): ...../...../.....</i>
11.5	Hình thức hạch toán (đánh dấu X vào ô thích hợp): Hạch toán độc lập <input type="checkbox"/> Hạch toán phụ thuộc <input type="checkbox"/>
11.6	Năm tài chính: Áp dụng từ ngày ...../.....đến ngày ...../..... <sup>5</sup> (ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán)
11.7	Tổng số lao động (dự kiến): .....
11.8	Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M: <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không
11.9	Phương pháp tính thuế GTGT (chọn 1 trong 4 phương pháp) <sup>6</sup> : Khấu trừ <input type="checkbox"/> Trực tiếp trên GTGT <input type="checkbox"/> Trực tiếp trên doanh số <input type="checkbox"/> Không phải nộp thuế GTGT <input type="checkbox"/>
11.10	Thông tin về Tài khoản ngân hàng (nếu có tại thời điểm kê khai): Tên ngân hàng Số tài khoản ngân hàng ..... .....

**12. Thông tin về các doanh nghiệp bị chia, bị tách, bị hợp nhất, được chuyển đổi (chỉ kê khai trong trường hợp thành lập công ty trên cơ sở chia, tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp):**

a) Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa): .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế):

Ngày cấp: ...../ ..... / ..... Nơi cấp: .....

b) Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa): .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế):

Ngày cấp: ...../ ..... / ..... Nơi cấp: .....

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh thực hiện chấm dứt tồn tại đối với doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất và các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất.

**13. Thông tin về hộ kinh doanh được chuyển đổi** (chỉ kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi hộ kinh doanh):

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa): .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh: .....

Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

Mã số thuế của hộ kinh doanh (chỉ kê khai MST 10 số): .....

Địa điểm kinh doanh: .....

Tên người đại diện hộ kinh doanh: .....

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân (kê khai theo giấy tờ chứng thực cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh):

Chứng minh nhân dân  Căn cước công dân

Hộ chiếu  Loại khác (ghi rõ):.....

Số giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện hộ kinh doanh (kê khai theo giấy tờ chứng thực cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh): ....

Ngày cấp: ..../..../....Nơi cấp: ..... Ngày hết hạn (nếu có): ...../...../.....

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Tôi cam kết:

- Trụ sở chính thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của công ty và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA CÔNG TY**  
(Ký và ghi họ tên)<sup>7</sup>

1

- Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư và Khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư;

- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư.

<sup>2</sup> Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật.

<sup>3</sup> Trường hợp doanh nghiệp kê khai hình thức hạch toán là Hạch toán độc lập tại chỉ tiêu 11.5 thì bắt buộc phải kê khai thông tin về Kế toán trưởng/phụ trách kế toán tại chỉ tiêu 11.2.

<sup>4</sup> Trường hợp doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

<sup>5</sup>

- Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12.

- Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý.

- Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp.

<sup>6</sup> Doanh nghiệp căn cứ vào quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng và dự kiến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để xác định 01 trong 04 phương pháp tính thuế giá trị gia tăng tại chỉ tiêu này.

<sup>7</sup> Người đại diện theo pháp luật của công ty ký trực tiếp vào phần này.



## 5.2 Mẫu giấy đăng ký doanh nghiệp tư nhân

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... .., ngày ... ..tháng ... .. năm ... ..

### GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN

**Kính gửi:** Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố .....

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa): ..... Giới tính: .....

Sinh ngày: ..... /..... /..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Chứng minh nhân dân  Căn cước công dân

Hộ chiếu  Loại khác (ghi rõ): .....

Số giấy tờ chứng thực cá nhân: .....

Ngày cấp: ..... /..... /..... Nơi cấp: ..... Ngày hết hạn (nếu có):...../...../.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại (nếu có): ..... Fax (nếu có): .....

Email (nếu có): ..... Website (nếu có): .....

Đăng ký doanh nghiệp tư nhân do tôi làm chủ với các nội dung sau:

1. Tình trạng thành lập (đánh dấu X vào ô thích hợp):

Thành lập mới

Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh

**2. Tên doanh nghiệp:**

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa): .....

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

Tên doanh nghiệp viết tắt (nếu có): .....

**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại (nếu có):..... Fax (nếu có): .....

Email (nếu có): ..... Website (nếu có): .....

Doanh nghiệp nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao. (Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao).

**4. Ngành, nghề kinh doanh<sup>1</sup> (ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):**

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
....			

**5. Vốn đầu tư:**

Vốn đầu tư (bằng số; VNĐ): .....

Vốn đầu tư (bằng chữ; VNĐ): .....

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (nếu có): .....

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không?  Có  Không

**Tài sản góp vốn:**

STT	Tài sản góp vốn	Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn điều lệ (bằng số, VNĐ)	Tỷ lệ (%)

1	Đồng Việt Nam		
2	Ngoại tệ tự do chuyển đổi ( <i>ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ</i> )		
3	Vàng		
4	Giá trị quyền sử dụng đất		
5	Giá trị quyền sở hữu trí tuệ		
6	Các tài sản khác ( <i>ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp</i> )		
Tổng số			

## 6. Thông tin đăng ký thuế:

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
6.1	<p>Thông tin về Giám đốc (Tổng giám đốc) (<i>nếu có</i>):</p> <p>Họ và tên Giám đốc (Tổng giám đốc): .....</p> <p>Điện thoại: .....</p>
6.2	<p>Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (<i>nếu có</i>)<sup>2</sup>:</p> <p>Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: .....</p> <p>Điện thoại: .....</p>
6.3	<p>Địa chỉ nhận thông báo thuế (<i>chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính</i>):</p> <p>Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....</p> <p>Xã/Phường/Thị trấn: .....</p> <p>Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....</p> <p>Tỉnh/Thành phố: .....</p> <p>Điện thoại (<i>nếu có</i>)..... Fax (<i>nếu có</i>): .....</p> <p>Email (<i>nếu có</i>): .....</p>

6.4	Ngày bắt đầu hoạt động <sup>3</sup> (trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không cần kê khai nội dung này): ...../...../.....						
6.5	Hình thức hạch toán (đánh dấu X vào ô thích hợp): Hạch toán độc lập <input type="checkbox"/> Hạch toán phụ thuộc <input type="checkbox"/>						
6.6	Năm tài chính: Áp dụng từ ngày ...../.....đến ngày ...../..... <sup>4</sup> (ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán)						
6.7	Tổng số lao động (dự kiến): .....						
6.8	Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M: <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không						
6.9	Phương pháp tính thuế GTGT (chọn 1 trong 4 phương pháp) <sup>5</sup> Khấu trừ <input type="checkbox"/> Trực tiếp trên GTGT <input type="checkbox"/> Trực tiếp trên doanh số <input type="checkbox"/> Không phải nộp thuế GTGT <input type="checkbox"/>						
6.10	Thông tin về Tài khoản ngân hàng (nếu có tại thời điểm kê khai):						
	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Tên ngân hàng</th> <th>Số tài khoản ngân hàng</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>.....</td> <td>.....</td> </tr> <tr> <td>.....</td> <td>.....</td> </tr> </tbody> </table>	Tên ngân hàng	Số tài khoản ngân hàng	.....	.....	.....	.....
	Tên ngân hàng	Số tài khoản ngân hàng					
.....	.....						
.....	.....						
.....	.....						

7. Thông tin về hộ kinh doanh được chuyển đổi (chỉ kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi hộ kinh doanh):

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa): .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh: .....

Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

Mã số thuế của hộ kinh doanh (chỉ kê khai MST 10 số): .....

Địa điểm kinh doanh: .....

Tên người đại diện hộ kinh doanh: .....

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân (kê khai theo giấy tờ chứng thực cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh):

- Chứng minh nhân dân.....  Căn cước công dân  
 Hộ chiếu.....  Loại khác (ghi rõ):.....

Số giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện hộ kinh doanh (kê khai theo giấy tờ chứng thực cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh):.....

Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: ..... Ngày hết hạn (nếu có):  
 ...../...../.....

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Tôi cam kết:

- Bản thân không thuộc diện quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp, không đồng thời là chủ doanh nghiệp tư nhân khác, không là chủ hộ kinh doanh, không là thành viên công ty hợp danh;
- Trụ sở doanh nghiệp thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của tôi và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.

**CHỦ DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**  
(Ký và ghi họ tên)

[1]

- Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;
- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư và Khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư;
- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư.

<sup>2</sup> Trường hợp doanh nghiệp kê khai hình thức hạch toán là Hạch toán độc lập tại chỉ tiêu 6.5 thì bắt buộc phải kê khai thông tin về Kế toán trưởng/phụ trách kế toán tại chỉ tiêu 6.2.

<sup>3</sup> Trường hợp doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

4

- Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12.

- Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý.

- Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp.

<sup>5</sup> Doanh nghiệp căn cứ vào quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng và dự kiến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để xác định 01 trong 04 phương pháp tính thuế giá trị gia tăng tại chỉ tiêu này.

<sup>6</sup> Chủ doanh nghiệp tư nhân ký trực tiếp vào phần này.

**CHỦ DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**  
**(Ký và ghi họ tên)**



### 5.3 Mẫu giấy đăng ký doanh nghiệp công ty hợp danh

#### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... .., ngày ... ..tháng ... .. năm ... ..

#### GIẤY ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP CÔNG TY HỢP DANH

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố .....

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa): ..... Giới tính: .....

Sinh ngày: ...../...../..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Chứng minh nhân dân  Căn cước công dân

Hộ chiếu  Loại khác (ghi rõ): .....

Số giấy tờ chứng thực cá nhân: .....

Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: ..... Ngày hết hạn (nếu có): .../.../...

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại (nếu có):..... Fax (nếu có): .....

Email (nếu có): ..... Website (nếu có): .....

Là Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty

**Đăng ký công ty hợp danh với các nội dung sau:**

#### 1. Tình trạng thành lập (đánh dấu X vào ô thích hợp)

Thành lập mới

Thành lập trên cơ sở hợp nhất doanh nghiệp

Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh

## 2. Tên công ty:

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*): .....

Tên công ty viết tắt (*nếu có*): .....

## 3. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà, gác, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại (*nếu có*):..... Fax (*nếu có*): .....

Email (*nếu có*): ..... Website (*nếu có*): .....

Doanh nghiệp nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao. (*Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao.*)

## 4. Ngành, nghề kinh doanh<sup>1</sup> (*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính ( <i>đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai</i> )
....			

## 5. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ (*bằng số; VNĐ*): .....

Vốn điều lệ (*bằng chữ; VNĐ*): .....

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (*nếu có*): .....

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không?  Có  Không

## 6. Nguồn vốn điều lệ:

Loại nguồn vốn	Số tiền ( <i>bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài,</i>	Tỷ lệ (%)

	<i>nếu có</i>	
Vốn ngân sách nhà nước		
Vốn tư nhân		
Vốn nước ngoài		
Vốn khác		
Tổng cộng		

**7. Danh sách thành viên công ty (kê khai theo mẫu):** Gửi kèm

**8. Thông tin đăng ký thuế:**

ST T	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
8.1	Thông tin về Giám đốc (Tổng giám đốc) ( <i>nếu có</i> ): Họ và tên Giám đốc (Tổng giám đốc): ..... Điện thoại: .....
8.2	Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán ( <i>nếu có</i> ) <sup>2</sup> : Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: ..... Điện thoại: .....
8.3	Địa chỉ nhận thông báo thuế ( <i>chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính</i> ): Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: ..... Xã/Phường/Thị trấn: ..... Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: ..... Tỉnh/Thành phố: ..... Điện thoại:..... Fax:..... ..... Email: .....
8.4	Ngày bắt đầu hoạt động <sup>3</sup> ( <i>trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không cần kê khai nội dung này</i> ): ...../...../.....
8.5	Hình thức hạch toán ( <i>đánh dấu X vào ô thích hợp</i> ): Hạch toán độc lập <input type="checkbox"/>

	Hạch toán phụ thuộc <input type="checkbox"/>
8.6	Năm tài chính: Áp dụng từ ngày ...../.....đến ngày ...../..... <sup>4</sup> (ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán)
8.7	Tổng số lao động (dự kiến): .....
8.8	Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M: <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không
8.9	Phương pháp tính thuế GTGT (chọn 1 trong 4 phương pháp) <sup>5</sup> Khấu trừ <input type="checkbox"/> Trực tiếp trên GTGT <input type="checkbox"/> Trực tiếp trên doanh số <input type="checkbox"/> Không phải nộp thuế GTGT <input type="checkbox"/>
8.10	Thông tin về Tài khoản ngân hàng (nếu có tại thời điểm kê khai): Tên ngân hàng Số tài khoản ngân hàng ..... .....

**9. Thông tin về các doanh nghiệp bị hợp nhất (chỉ kê khai trong trường hợp thành lập công ty trên cơ sở hợp nhất doanh nghiệp):**

a) Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa): .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế):

Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

b) Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa): .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế):

Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

Đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh thực hiện chấm dứt tồn tại đối với doanh nghiệp bị hợp nhất và các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp bị hợp nhất.

**10. Thông tin về hộ kinh doanh được chuyển đổi (chỉ kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi hộ kinh doanh):**

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa): .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh: .....

Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

Mã số thuế của hộ kinh doanh (chỉ kê khai MST 10 số): .....

Địa điểm kinh doanh: .....

Tên người đại diện hộ kinh doanh: .....

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân (kê khai theo giấy tờ chứng thực cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh):

Chứng minh nhân dân  Căn cước công dân

Hộ chiếu  Loại khác (ghi rõ):.....

Số giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện hộ kinh doanh (kê khai theo giấy tờ chứng thực cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh): ....

Ngày cấp: ..../..../.... Nơi cấp: ..... Ngày hết hạn (nếu có): ..../...../.....

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Tôi và các thành viên hợp danh cam kết:

- Bản thân không thuộc diện quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp; không là chủ doanh nghiệp tư nhân; không đồng thời là thành viên hợp danh của công ty hợp danh khác (trừ trường hợp được sự nhất trí của các thành viên hợp danh còn lại);
- Trụ sở chính thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của công ty và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.

**CÁC THÀNH VIÊN HỢP DANH**  
(Ký và ghi họ tên từng thành viên)<sup>6</sup>

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN  
CỦA CÔNG TY**  
(Ký và ghi họ tên)<sup>7</sup>

1

- Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư và Khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư;

- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư.

<sup>2</sup> Trường hợp doanh nghiệp kê khai hình thức hạch toán là Hạch toán độc lập tại chỉ tiêu 8.5 thì bắt buộc phải kê khai thông tin về Kế toán trưởng/phụ trách kế toán tại chỉ tiêu 8.2.

<sup>3</sup> Trường hợp doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

<sup>4</sup> Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12.

- Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý.

- Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp.

<sup>5</sup> Doanh nghiệp căn cứ vào quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng và dự kiến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để xác định 01 trong 04 phương pháp tính thuế giá trị gia tăng tại chỉ tiêu này.

<sup>6</sup> Các thành viên hợp danh của công ty ký trực tiếp vào phần này.

<sup>7</sup> Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty ký trực tiếp vào phần này.